

Bản án số: 01/2025/HS-ST

Ngày 05-11-2025

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - SƠN LA

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Anh Đức.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Lý Thị Dung

Bà Đinh Thị Minh Thúy

**- Thư ký phiên toà:** Bà Lê Khánh Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 -

Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La tham gia phiên toà:**

Ông Cầm Văn Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo:

**Lầu A H** (tên gọi khác: không), sinh ngày 28 tháng 02 năm 2002 tại xã TX, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: bản CT, xã TX, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lầu A L và bà Mùa Thị P; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/9/2025 đến nay. Có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Đặng Văn Quảng, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Tng tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

**- Bị hại:** Anh Thào A T, sinh năm 2000 (đã chết).

**- Người đại diện hợp pháp của bị hại Thào A T:**

1. Ông Thào A G, sinh năm 1963. Nơi cư trú: bản TX, xã TX, tỉnh Sơn La. Có mặt.

2. Bà Giàng Thị A, sinh năm 1960. Nơi cư trú: bản TX, xã TX, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

3. Cháu Thảo Minh B, sinh năm 2017. Nơi cư trú: bản TX, xã TX, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

4. Cháu Giàng Bạch C, sinh năm 2023. Nơi cư trú: bản TX, xã TX, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

*Người đại diện hợp pháp của cháu Thảo Minh B và cháu Giàng Bạch C:* Chị Giàng Thị D, sinh năm 2007. Nơi cư trú: bản NL, xã ML, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

5. Cháu Hạng Thị N, sinh năm 2020. Nơi cư trú: bản TP, xã TK, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

*Người đại diện hợp pháp của cháu Hạng Thị N:* Chị Hạng Thị E, sinh năm 1999. Nơi cư trú: bản TP, xã, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Lầu A F, sinh năm 1979; Nơi cư trú: bản CT, xã TX, tỉnh Sơn La. Có mặt.

2. Bà Mùa Thị G, sinh năm 1980; Nơi cư trú: bản CT, xã TX, tỉnh Sơn La. Có mặt.

*- Người làm chứng:*

1. Cháu Mùa A L. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu Mùa A L: Anh Mùa A Xê. Vắng mặt.

2. Cháu Lù A M. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu Lù A M: Anh Lù A Di. Có mặt.

3. Anh Mùa A P. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 23/7/2025, Lầu A H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26AM - 013.56 đi từ nhà của mình đến quán của ông Lê Văn Đức, sinh năm 1983 ở Tng tâm xã TX để ăn cơm, uống rượu cùng với Lù A M, Thảo A T, Mùa A L và Mùa A P. Sau khi ăn cơm, uống rượu xong, T rủ H, L, M, P đi bắt ong ở khu

thủy điện Suối Sập 1 thuộc địa phận bản Tr A, xã TX, tỉnh Sơn La thì cả nhóm nhất trí đến khoảng 16 giờ cả nhóm bắt đầu di chuyển. Khi đi đến đường liên bản TX – Tr A, H điều khiển xe chở T tránh dải đất, đá giữa đường khiến cả hai cùng ngã ra đường, T bị bất tỉnh, đầu chảy nhiều máu. T được đưa đến Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Yên cấp cứu, sau đó được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La điều trị, đến ngày 24/7/2025, Thào A T chết, sau đó gia đình đã chôn cất tử thi không báo cho cơ quan chức năng biết.

Quá trình điều tra, bị cáo Lầu A H khai nhận: Ngày 23/7/2025, sau khi ăn cơm uống rượu cùng với Lù A M, Thào A T, Mùa A L và Mùa A P thì T rủ cả nhóm đi bắt ong ở khu thủy điện Suối Sập 1 thuộc địa phận bản Tr A, xã TX, tỉnh Sơn La. Đến khoảng 16 giờ, cùng ngày, H điều khiển xe mô tô chở theo T đi trước, M điều khiển xe mô tô của mình chở L đi sau, P điều khiển xe đi một mình. Khi đang đi trên đường liên bản TX – Tr A là đoạn đường xuống dốc, vòng cua sang bên trái theo chiều đi của H, H đang điều khiển xe ở số 4, với vận tốc khoảng 40Km/h để xuống dốc, khi đi qua khúc cua H nhìn thấy phía trước trên mặt đường có dải đất, đá ở giữa đường cách xe H điều khiển khoảng 02 mét. Lúc này, H giật mình nên đã bóp tay côn, đạp chân phanh sau để cho xe dừng lại, đồng thời đánh lái sang bên trái đường để tránh, tuy nhiên do đi nhanh, đường trơn trượt nên xe H điều khiển không dừng lại được mà đi vào dải đất đá ở giữa đường đâm vào hòn đá dẫn đến xe bị loạng choạng rồi trượt đổ sang bên phải, trượt trên mặt đường cách vị trí đổ khoảng 04 mét, H và T ngã sang bên phải trượt trên mặt đường. Hậu quả làm Thào A T tử vong.

Sau khi xảy ra tai nạn: Tổ Cảnh sát giao thông Bắc Yên, Phòng PC08 - Công an tỉnh Sơn La phối hợp với các đơn vị chức năng tiến hành tiếp nhận vụ việc, ghi nhận, đánh giá các dấu vết tại hiện trường, xác định nồng độ cồn đối với người điều khiển phương tiện, lấy lời khai người chứng kiến, người liên quan, tạm giữ 01 phương tiện và giấy tờ liên quan, lập biên bản khám nghiệm hiện trường, chụp ảnh, khám nghiệm phương tiện giao thông. Cụ thể:

Ngày 23/7/2025, tổ Cảnh sát giao thông Bắc Yên, Phòng PC08 - Công an tỉnh Sơn La tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong cơ thể của Lầu A H, kết quả: 0,322mg/lít khí thở; Phối hợp với cơ quan Y tế tiến hành kiểm tra, xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Lầu A H cho kết quả âm tính. Khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ, H không có giấy phép lái xe theo quy định.

Tiến hành xem xét dấu vết trên thân thể Lầu A H, xác định: Tại lòng bàn tay phải có vết thương rách da kích thước 02cm x 02cm; Tại mào chậu bên phải có vết trầy xước da kích thước 03cm x 02cm; Tại vùng vai phải có vết trầy xước da kích thước 05cm x 02cm.

**\* Về hiện trường:** Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là tại đường liên bản Tr A, xã TX, lòng đường bằng bê tông rộng 3,4m; Lấy cột mốc chỉ đường đi điểm du lịch cây cô đơn và thủy điện Suối Sập 1 làm cột mốc chuẩn, cách cột mốc chuẩn về hướng thủy điện Suối Sập 1 là 93,7m lấy cọc kim loại làm mốc chuẩn (Ký hiệu M), lấy mép đường bên phải (hướng từ bản Tr A đi thủy điện Suối Sập 1) làm mép chuẩn:

Vị trí 1: Phát hiện đám đất đá nằm giữa lòng đường có kích thước dài 10,33m, rộng Tng bình 0,5m, điểm đầu cách mép chuẩn 1,6m, điểm cuối cách mép chuẩn 1,85m.

Vị trí 2: Cách tâm vị trí 1 là 4,77m, cách mép chuẩn 2,68m phát hiện 01 vết trượt dài đen dài 4,03m, rộng 0,07m.

Vị trí 3: Cách mốc chuẩn 17,1m, cách điểm đầu vị trí 1 là 13,4m, cách mép đường chuẩn 3,25m phát hiện vết cày xước ở dạng đứt quãng dài 1,83m, rộng 0,005m, chiều hướng vết tính từ bản Tr A đi thủy điện Suối Sập 1.

Vị trí 4: Cách điểm đầu vị trí 3 theo hướng từ bản Tr A đi thủy điện Suối Sập 1 là 1,77m, cách mép chuẩn 3,37m, cách lề đường bên trái 0,07m phát hiện các mảnh vỡ của gương xe có kích thước trên diện 0,06m x 0,06m.

Vị trí 5: Cách điểm đầu vị trí 3 là 6,87m là vị trí xe mô tô BKS: 26AM-013.56, xe trong tình trạng đổ sang bên trái, đầu xe quay về hướng bản Tr A, đuôi xe hướng Thủy điện Suối Sập 1, đường chiếu tâm trục trước bên trái cách điểm cuối vị trí 3 là 1,6m, cách mép chuẩn 3,1m, đường chiếu tâm trục sau bên trái cách điểm cuối vị trí 3 là 2,8m, cách mép chuẩn 2,82m.

Tiến hành khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển kiểm soát: 26AM-013.56 liên quan đến tai nạn giao thông: Phát hiện tại phần phía bên phải của mặt lăn bánh lốp phía trước có vết trượt xước, vết không rõ hình có kích thước 30cm x 2,5cm. Phát hiện tay gương phía bên phải bị gãy, một phần của tay gương, mặt gương và gáo gương rơi rời khỏi thân xe, phần còn lại của tay gương có kích thước 3,5cm. Phát hiện tại mặt phía ngoài của đầu tay nắm, tay lái phía bên phải có vết trượt xước, vết không rõ hình có kích thước 3cm x 3cm. Phát hiện một phần của cánh yếm phía bên phải bị rách vỡ, trên bề mặt phía ngoài có vết trượt xước, vết không rõ kích thước 28cm x 26cm, trên bề mặt của vết có nhiều vết trượt xước nhỏ và bám dính nhiều bột đất màu vàng theo chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới. Phát hiện bàn đạp chân trước bên phải bị gãy, rơi rời khỏi thân xe, phần còn lại có kích thước 2cm. Phát hiện bàn đạp chân sau bên phải bị gãy rơi rời khỏi thân xe, phần còn lại có kích

thước 3,5cm. Phát hiện tại mặt ngoài của phần nhựa ốp phía ngoài ống giảm thanh và ống giảm thanh có vết trượt xước, vết không rõ hình có kích thước 29cm x 6cm theo chiều từ trước về sau, từ dưới lên trên.

Ngày 04/8/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La ra Quyết định khai quật và khám nghiệm tử thi số: B218/QĐ-VPCQCSĐT. Tuy nhiên sau khi được giải thích các quy định của pháp luật liên quan đến biện pháp khai quật tử thi và khám nghiệm tử thi, gia đình Thào A T cương quyết không cho khai quật và khám nghiệm tử thi vì lý do phong tục tập quán của đồng bào dân tộc Mông.

Ngày 07/8/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La ra Quyết định trưng cầu giám định số: B234/QĐ-VPCQCSĐT trưng cầu Tng tâm pháp y - Giám định y khoa tỉnh Sơn La giám định: nguyên nhân chết của Thào A T qua hồ sơ bệnh án.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi qua hồ sơ số: 03/KLTTHS-TTPY ngày 19/8/2025 của Tng tâm pháp y - Giám định y khoa tỉnh Sơn La kết luận: Nguyên nhân chết của Thào A T là: Chấn thương sọ não kín, vỡ xương vòm sọ thái dương phải, chảy máu nhu mô não, chảy máu màng mềm do va đập là nguyên nhân gây tử vong.

Ngày 13/8/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La ra Quyết định trưng cầu giám định số: B246/QĐ-VPCQCSĐT trưng cầu Tng tâm pháp y tỉnh Sơn La giám định tỷ lệ thương tích đối với Lầu A H. Tuy nhiên, ngày 15/8/2025, Lầu A H có đơn từ chối giám định thương tích và từ chối định giá thiệt hại xe máy BKS: 26AM-013.56.

Sau khi xảy ra tai nạn, đại diện gia đình bị cáo Lầu A H (ông Lầu A F) đã tự nguyện bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại Thào A T về thiệt hại tính mạng, tổn thất tinh thần, chi phí mai táng với tổng số tiền 125.000.000 đồng. Ông Lầu A F không yêu cầu bị cáo Lầu A H phải bồi thường số tiền 125.000.000 đồng mà ông F đã bỏ ra bồi thường.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại Thào A T trình bày nội dung vụ án như nêu trên và đã nhận đủ tiền bồi thường, không yêu cầu đề nghị bị cáo phải bồi thường khoản chi phí nào khác và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan - ông Lầu A F và bà Mùa Thị G trình bày nội dung vụ án như nêu trên. Đối với chiếc xe biển kiểm soát 26AM - 013.56 là tài sản chung của gia đình ông Lầu A F, việc Lầu A H lấy xe gia đình đi chơi rồi gây ra tai nạn, gia đình Lầu A F không biết và không được giao xe cho Lầu A H.

Người làm chứng trình bày nội dung vụ án như nêu trên, không có ý kiến gì thêm.

Cáo trạng số: 03/CT-VKS-KV5 ngày 21 tháng 10 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La Ty tố bị cáo Lầu A H về tội Vi phạm quy định về tham

gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La giữ nguyên quan điểm Ty tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lầu A H phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lầu A H 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (05/11/2025). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa. Giao bị cáo Lầu A H cho UBND xã TX, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Căn cứ khoản 2 Điều 36 Luật xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam, tạm hoãn xuất cảnh đối với bị cáo Lầu A H trong thời gian chấp hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 591 Bộ luật Dân sự.

Đề nghị ghi nhận việc gia đình bị cáo Lầu A H đã tự nguyện thỏa thuận, bồi thường cho gia đình Thảo A T số tiền 125.000.000 đồng. Ghi nhận việc ông Lầu A F, bà Mùa Thị G (bố mẹ của bị cáo) không yêu cầu bị cáo Lầu A H phải hoàn trả số tiền 125.000.000 đồng đã bỏ ra bồi thường thay cho bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị tuyên trả lại cho ông Lầu A F: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Winner x, màu đỏ đen, biển kiểm soát 26AM – 013.56.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016 của UBTVQH, tuyên miễn án phí đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: bị cáo có nhân thân tốt, có thời gian làm việc trong quân ngũ, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú; bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 để quyết định mức hình phạt dưới khung hình phạt, xử phạt bị cáo 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật để bị cáo có điều kiện cải tạo giáo dục tại địa phương và gia đình, xóm trở thành người có ích cho xã hội. Áp dụng Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa. Đề nghị miễn án phí sơ thẩm cho bị cáo. Đề nghị trả lại tài sản là chiếc xe máy cho gia đình bị cáo. Về bồi thường dân sự, đề nghị ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và gia đình bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát qua phần tranh luận, giữ nguyên quan điểm Ty tố. Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo gây ra, cần có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra, không có ý kiến gì tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, Ty tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, Ty tố và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và gửi ý kiến đến Hội đồng xét xử. Xét thấy, hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai và việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng Ty tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng đã thu giữ, biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông đường bộ, bản ảnh hiện trường, biên bản kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở, hồ sơ bệnh án, bản kết luận giám định pháp y về tử thi qua hồ sơ, lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 23/7/2025, bị cáo Lầu A H có sử dụng rượu, nồng độ cồn trong khí thở là 0,322mg/lít

khí thở, không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định đã điều khiển xe mô tô BKS: 26AM - 013.56 chở Thảo A T đi theo đường liên bản từ bản TX đến bản Tr A, xã TX đến đoạn đường xuống dốc, vòng cua sang bên trái, mặt đường trơn, ướt, có nhiều dải đất đá, H đã không chú ý quan sát, do không làm chủ tốc độ và tay lái xe mô tô nên khi gặp chướng ngại vật trên đường (dải đất đá), H phanh đột ngột, đồng thời đánh lái sang bên trái đường để tránh, nhưng xe H điều khiển không dừng lại mà đi vào dải đất đá ở giữa đường đâm vào hòn đá dẫn đến H bị mất lái và ngã xe đổ trượt trên mặt đường, làm cho Thảo A T ngồi phía sau ngã xuống đường, hậu quả Thảo A T tử vong. Hành vi của bị cáo Lầu A H đã vi phạm khoản 1, 2 Điều 9; điểm d, m khoản 3 Điều 12 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15 ngày 27/6/2024 của Quốc Hội; đã đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ thuộc trường hợp quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, quy định mức phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

[4] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm rất lớn cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Do đó, hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm để đảm bảo răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị cáo có thời gian 02 năm phục vụ trong quân ngũ; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội, mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, giao bị cáo về cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, quản lý, giáo dục cũng có thể trở thành người có ích cho gia đình và xã hội về sau, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

Đối với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo về việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp khoản 1 Điều 54 để quyết định dưới khung hình phạt, xử phạt bị cáo 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo khi lượng hình. Xét thấy mức hình phạt của người bào chữa đề nghị đối với bị cáo chưa tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Do đó không chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo.

Đối với thời gian tạm giam của bị cáo từ ngày 11/9/2025 đến ngày 05/11/2025,

sẽ được khấu trừ khi bị cáo chấp hành hình phạt tù.

[5] Về hình phạt bổ sung (Cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định và khấu trừ thu nhập): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa, xét thấy bị cáo không có chức vụ, quyền hạn, không hành nghề lái xe, mà chỉ di chuyển xe lưu thông trên đường. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 591 Bộ luật Dân sự.

Đối với việc gia đình bị cáo và những người đại diện hợp pháp của bị hại Thào A T đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường với nhau về thiệt hại tính mạng, tổn thất tinh thần, chi phí mai táng với số tiền 125.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu đề nghị gì thêm về phần bồi thường dân sự. Xét là tự nguyện, đúng pháp luật, do đó cần ghi nhận.

Đối với việc ông Lầu A F, bà Mùa Thị G không yêu cầu bị cáo Lầu A H phải hoàn trả số tiền mà ông, bà đã bỏ ra bồi thường thay cho bị cáo. Do đó cần ghi nhận.

[7] Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Winner x, màu đỏ đen, biển kiểm soát 26AM - 013.56. Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa, xác định chiếc xe trên là tài sản chung hợp pháp của bị cáo và gia đình bị cáo. Xét thấy không phải là phương tiện, công cụ mà bị cáo sử dụng với mục đích phạm tội, do đó cần trả lại cho bị cáo và gia đình bị cáo được quyền quản lý, sử dụng.

[8] Đối với hành vi của Lầu A H lấy chiếc xe là tài sản chung của gia đình đi chơi gây ra tai nạn, gia đình Lầu A F không biết và không được giao xe cho Lầu A H, do đó không có căn cứ xử lý.

[9] Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định số: 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính Phủ, được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tuyên bố trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lầu A H phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Lầu A H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 05/11/2025).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 4 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bố trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

- Giao bị cáo Lầu A H cho Ủy ban nhân dân xã TX, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã TX, tỉnh Sơn La trong việc giám sát và giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

- Căn cứ khoản 2 Điều 36 Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam. Tạm hoãn xuất cảnh đối với bị cáo Lầu A H trong thời gian chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 591 Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận việc gia đình bị cáo và những người đại diện hợp pháp của bị hại Thào A T đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường với nhau số tiền 125.000.000đ (Một trăm hai mươi lăm triệu đồng). Người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu đề nghị gì thêm về phần bồi thường dân sự.

Ghi nhận ghi nhận việc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lầu A F, bà Mùa Thị G không yêu cầu bị cáo Lầu A H phải hoàn trả số tiền 125.000.000đ (Một trăm hai mươi lăm triệu đồng) ông, bà đã bỏ ra bồi thường thay cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Trả lại cho bị cáo Lầu A H và gia đình bị cáo: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Winner x, màu đỏ đen, biển kiểm soát 26AM – 013.56.

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 14 giờ 30 phút, ngày 22/10/2025 tại trụ sở Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5, tỉnh Sơn La).*

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lầu A H.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (05/11/2025). Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 5 - Sơn La;
- Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Phòng HSNV CA tỉnh Sơn La;
- Phân trại tạm giam khu vực Phù Yên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Sơn La;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Tà Xùa, tỉnh Sơn La
- Bị cáo;
- Những Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Anh Đức**

